

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09- 01- 2023

V/v: Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 135/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

- Bị đơn: Anh Vũ Văn S, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn S tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân thị trấn B cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26- 11- 2008. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì không còn hạnh phúc, thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Vũ Văn S, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị xin ly hôn anh Vũ Văn S.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 16- 6- 2009 và Vũ Thị Minh T, sinh ngày 12- 7- 2013. Khi ly hôn, chị nhận trực tiếp nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Đối với anh Vũ Văn S: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vũ Văn S nhưng anh S không trình bày quan điểm và không đến của Tòa án để làm việc.

Ý kiến của con chung Vũ Thị Quỳnh Tr và Vũ Thị Minh T: Các cháu đều trình bày nguyện vọng được ở cùng mẹ.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại thị trấn B, huyện Giao Thủy: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, nuôi con chung như chị Nguyễn Thị Th trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Văn S. Căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cả 02 con chung là Vũ Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 16- 6- 2009 và Vũ Thị Minh T, sinh ngày 12- 7- 2013 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Vũ Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Vũ Văn S được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Văn S kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị Th và anh S không có hạnh phúc, anh S không đến Tòa án để làm việc, không tham gia hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Văn S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Văn S, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con: Xác định vợ chồng chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Văn S có 02 con chung là Vũ Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 16- 6- 2009 và Vũ Thị Minh T, sinh ngày 12- 7- 2013. Căn cứ vào nguyện vọng của con chung, điều kiện và

nguyện vọng của hai bên, đủ cơ sở giao cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Vũ Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự đều vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Vũ Văn S.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi cả 02 con chung là Vũ Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 16- 6- 2009 và Vũ Thị Minh T, sinh ngày 12- 7- 2013. Anh Vũ Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: Chị Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000241 ngày 18- 10- 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên